# Giáo án Bài 17: Các nhân tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở sinh vật

*Chỉ 400k mua trọn bộ Giáo án Sinh học 11 Cánh diều bản word trình bày đẹp mắt (Chỉ 50k cho 1 bài giảng bất kì):*  
**B1**: Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN** - Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
**B2**: Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận giáo án.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
Ngày soạn: .../.../...  
Ngày dạy: .../.../…  
**BÀI 17. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN Ở THỰC VẬT**  
   
**I.** **MỤC TIÊU**  
**1.** **Kiến thức**  
Sau bài học này, HS sẽ:  
- Phân tích được ảnh hưởng của một số yếu tố môi trường đến sinh trưởng và phát triển ở thực vật.  
- Trình bày được các nhân tố chi phối quá trình phát triển ở thực vật có hoa. Lấy được ví dụ minh họa.   
- Vận dụng được hiểu biết về sinh trưởng và phát triển ở thực vật để giải thích một số ứng dụng trong thực tiễn.  
- Thực hành, quan sát được tác dụng của bấm ngọn, tỉa cành, phun kích thích tố lên cây; tính tuổi cây.  
**2.** **Năng lực**  
**Năng lực chung:**  
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết lựa chọn nội dung, ngôn ngữ và phương tiện giao tiếp khi thảo luận các nội dung về sinh trưởng và phát triển ở thực vật; biết sử dụng ngôn ngữ khoa học để trình bày các thông tin về tập tính ở động vật đã tìm hiểu được.  
- *Năng lực tự chủ và tự học:* Tự nhận ra và điều chỉnh được những sai sót và hạn chế của bản thân trong quá trình nghiên cứu khoa học; rút kinh nghiệm để vận dụng các phương pháp học bằng nghiên cứu khoa học vào những tình huống khác; tự nhận ra và điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân trong quá trình thảo luận nhóm.  
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Vận dụng xử lí các tình huống, mâu thuẫn kiến thức phát sinh trong quá trình thảo luận, báo cáo và tranh luận giữa các nhóm.  
**Năng lực riêng:**  
- *Năng lực tìm hiểu thế giới sống:*   
○ Phân tích được ảnh hưởng của một số yếu tố môi trường đến sinh trưởng và phát triển ở thực vật.  
○ Trình bày được các nhân tố chi phối quá trình phát triển ở thực vật có hoa. Lấy được ví dụ minh họa.  
- *Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Vận dụng được hiểu biết về sinh trưởng và phát triển ở thực vật để giải thích một số ứng dụng trong thực tiễn  
- *Năng lực thực hành sinh học:* Thực hành, quan sát được tác dụng của bấm ngọn, tỉa cành, phun kích thích tố lên cây; tính tuổi cây.  
**3.** **Phẩm chất**  
- Tham gia tích cực các hoạt động nhóm phù hợp với khả năng của bản thân.  
- Cẩn thận, trung thực và thực hiện yêu cầu bài học.  
- Có niềm say mê, hứng thú với việc khám phá và học tập môn sinh học.  
**II.** **THIẾT BỊ DẠY HỌC**  
**1. Đối với giáo viên**  
- Giáo án, SHS, SGV, SBT sinh học 11.  
- Máy tính, máy chiếu( nếu có).  
- Tranh ảnh phóng to các hình 17.1 – 17.4 SGK.  
- Video về cách sử dụng chất điều hòa sinh trưởng: https://www.youtube.com/watch?v=rnd6BcpfAFA (0:40 - 10:24).  
**2. Đối với học sinh**  
- SHS sinh học 11 Cánh diều.  
- Tranh ảnh, tư liệu có liên quan đến nội dung bài học và dụng cụ học tập.  
 **III.** **TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  
**A.** **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG ( MỞ ĐẦU)**  
**a) Mục tiêu:** Đưa ra các câu hỏi thực tế gần gũi để khơi gợi hứng thú học tập.  
**b) Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  
**c)**  **Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi theo ý kiến cá nhân.  
**d) Tổ chức thực hiện:**  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  
- GV đưa ra câu hỏi: *“Quan sát hình 17.1, kể tên các yếu tố môi trường tác động đến cây ngô. Những yếu tố này ảnh hưởng như thế nào đến sinh trưởng và phát triển của cây ngô?*  
  
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi mở đầu.  
**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  
- Các học sinh xung phong phát biểu trả lời.  
**Bước 4: Kết luận và nhận xét:**  
**Gợi ý đáp án:**  
- Nhân tố bên trong: tuổi của cây, hormone…  
- Yếu tố môi trường: ánh sáng, nhiệt độ, nước…  
➢ GV nhận xét, đánh giá và dẫn vào bài: *Các nhân tố này ảnh hưởng như thế nào? Chúng ta sẽ cùng đi tìm hiểu Bài 17. Các nhân tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở thực vật.*  
**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  
**Hoạt động 1: Tìm hiểu về một số yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở thực vật**  
**a) Mục tiêu:** Phân tích được ảnh hưởng của một số yếu tố môi trường đến sinh trưởng và phát triển ở thực vật.  
**b) Nội dung:** HS hoạt động cặp đôi, đọc SGK trả lời câu hỏi.  
**c) Sản phẩm:** Hướng dẫn trả lời câu hỏi về một số yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở thực vật.  
**d) Tổ chức thực hiện:**  
  
  
  
  
**HĐ CỦA GV VÀ HS**  
  
  
**SẢN PHẨM DỰ KIẾN**  
  
  
  
  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  
- GV yêu cầu HS đọc SGK, thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi 1 tr.113:  
*1. Thực vật có sinh trưởng, phát triển cùng tốc độ ở các môi trường khác nhau không?*  
*2. (Luyện tập 1 tr.113) Nêu ví dụ môi yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của thực vật.*  
**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  
- HS đọc SGK, thảo luận thực hiện nhiệm vụ.  
- GV quan sát, hướng dẫn.  
**Bước 4: Kết luận, nhận định**  
- GV nhận xét kết quả thảo luận của HS, thái độ làm việc của HS trong nhóm.  
- GV tổng quát kiến thức và yêu cầu HS ghi chép vào vở.   
   
  
  
**I. Một số yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở thực vật**  
- Nước: là yếu tố cần thiết và ảnh hưởng lên tất cả các quá trình tồn tại, sinh trưởng, phát triển của thực vật.  
Ví dụ: Khi bị hạn, chiều cao cây và kích thước lá của cây ngô giảm so với cây ngô không bị hạn.  
- Nhiệt độ: Ảnh hưởng nhiều đến sinh trưởng của thực vật, tùy từng loại cây có nhiệt độ thích hợp khác nhau.   
Ví dụ: Những cây rau màu vụ đông (su hào, bắp cải…) thích hợp với điều kiện lạnh.  
- Ánh sáng: Ảnh hưởng tới quang hợp, do đó ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây. Thời gian chiếu sáng dài hay ngắn có thể tác động tới cảm ứng ra hoa ở thực vật. Ánh sáng đỏ kích thích sự nảy mầm của hạt, sinh trưởng thân, lá và ra hoa. Ánh sáng xanh gây giảm sinh trưởng thân, lá.  
Ví dụ: Thắp đèn ruộng hoa cúc  
  
- Dinh dưỡng khoáng: Ảnh hưởng tới quang hợp, do đó ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây, gây nên biến đổi hình thái của cây (cây bị còi cọc, vàng lá…).  
Ví dụ: Thiếu Nitrogen cây còi cọc, vàng lá  
  
- Hormone ngoại sinh hoặc chất điều hòa sinh trưởng: Bổ sung hormone hoặc chất điều hòa sinh trưởng làm thay đổi tương quan hormone trong cây, thúc đẩy sự sinh trưởng, phát triển của cây theo hướng hormone ưu thế.  
Ví dụ: Phun gibberellin thúc đẩy sự ra hoa ở cây phong lan Đai Châu (*Rhynchostylis gigantea)*.  
  
  
  
  
   
**Hoạt động 2: Tìm hiểu về các nhân tố chi phối quá trình phát triển ở thực vật có hoa**  
**a) Mục tiêu:** Trình bày được các nhân tố chi phối quá trình phát triển ở thực vật có hoa. Lấy được ví dụ minh hoa.  
………………………………………….  
………………………………………….  
………………………………………….  
**Xem thử và mua tài liệu tại đây: Link tài liệu**